

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 193/2020/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 20 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 332/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa :

Nguyên đơn: Bà Thiều Thị H – Sinh năm 1973.

Bị đơn: Ông Trịnh Văn N – Sinh năm 1971.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi tạm trú : Thôn LA, xã HL, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thiều Thị H và ông Trịnh Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Thiều Thị H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trịnh Phương B – Sinh ngày 26/02/2005. Bà Hòa không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trịnh Văn N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và nợ: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

Bà Thiều Thị H tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Thiều Thị H số tiền 150.000đ do bà H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005937 ngày 01/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Trịnh Văn N không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi